TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 185/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 28 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 764/2023/TLST-HNGĐ ngày 8 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1986

Cùng nơi cư trú: Xóm G, xã H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn M xác định tình cảm không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là cháu Nguyễn Tố U, sinh ngày 8/7/2006 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 10/01/2009 và Nguyễn Sơn H, sinh ngày 29/11/2015.

Anh M trực tiếp nuôi con Nguyễn Tố U, Nguyễn Hải N và Nguyễn Sơn H đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Q được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q và anh M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung - nợ chung: Chị Q và anh M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước chuyển từ tạm ứng án phí sang, hoàn trả Chị Q 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000461 ngày 8/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND xã H, TP. TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhàn